

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 152/2023/HNGĐ-ST
Ngày 09 tháng 3 năm 2023
V/v: Tranh chấp về ly hôn

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Thụy**

2. Bà **Đỗ Thị Sỹ Long**

Căn cứ vào Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 212, 213, 235, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014.

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014 và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 40/2023/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc “Xin ly hôn”.

XÉT THẤY

Chị Lê Thị Minh L và Anh Nguyễn Hồng A có tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Công Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội vào ngày 13 tháng 3 năm 1997, Giấy chứng nhận kết hôn số 58.

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Minh L, Sinh năm: 1974. ĐKKHKT và nơi ở: phố Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng A. Sinh năm: 1971. ĐKKHKT và nơi ở: phố Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị Minh L và Anh Nguyễn Hồng A thống nhất thuận tình ly hôn.

*** Con chung:** Chị Lê Thị Minh L và Anh Nguyễn Hồng A xác nhận có 02 con chung với nhau là cháu Nguyễn Phú Hưng, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1997 và cháu Nguyễn Minh Thảo, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2003. Hiện nay, các con chung đã trưởng thành phát triển bình thường đủ 18 tuổi nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

*** Về tài sản chung (Gồm động sản và bất động sản và vay nợ) :**

Chị Lê Thị Minh L và Anh Nguyễn Hồng A cùng thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

*** Về án phí sơ thẩm:** Chị Lê Thị Minh L phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002905 ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Chi cục thi án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi Cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhung